

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN K
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2020/HSST
Ngày 18-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công Biên

Bà Hoàng Thị Chính

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Tâm, Thư ký Tòa án nhân dân quận K, thành phố H.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Cường và ông Nguyễn Đình Vinh, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận K, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1062/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

Đào Văn X, sinh ngày 24/4/1981; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không. Nơi sinh: H; nơi cư trú: Số 10/38 Q, tổ G 5, phường P, quận K, thành phố H. Dân tộc Kinh; quốc tịch Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 9/12; con ông Đào Xuân H, đã chết; con bà Lương Thị C, sinh năm 1934; gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ 7; bị cáo có vợ là Vũ Thị N, sinh năm 1980; bị cáo có 02 con cùng sinh năm 2011. Tiền án, tiền sự: 01 tiền án: Năm 2002, X bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 7 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999. X chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/11/2008. Tuy nhiên, X chưa nộp tiền phạt để sung công quỹ Nhà nước nên chưa được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/3/2020 đến ngày 31/3/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố H. (Có mặt).

- Người làm chứng: Lê Anh T, Phạm Viết H (Đều vắng mặt)

- Người chứng kiến: Đoàn Văn S, Nguyễn Văn N, Nguyễn Ngọc T. (Đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 20/3/2020, Đào Văn X đi sang khu vực đường H mua thuốc lắc và ma túy “ke” của một người đàn ông không quen biết với giá 1.500.000 đồng. Tối ngày 23/3/2020, X tiếp tục đi sang khu vực chùa C, Quận L, thành phố H mua ma túy đá của một người đàn ông không quen biết với giá 2.500.000 đồng. Đến sáng ngày 24/3/2020, X chia số ma túy đã mua ra các túi nilon nhỏ mục đích để sử dụng cá nhân và bán lẻ kiếm lời.

Khoảng trưa ngày 24/3/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Phạm Viết H (sinh năm 2000; trú tại số 26, tổ K, phường N, quận K, thành phố H và Lê Văn T (sinh năm 1989; trú tại tổ Đ 3, phường P, quận K, thành phố H) rủ nhau góp tiền để mua ma túy về sử dụng. H và T mỗi người góp 200.000 đồng. T dùng điện thoại gọi cho Đào Văn X để mua 300.000 đồng ma túy, X đồng ý. Sau đó, T và H đến nhà X ở địa chỉ số 10/38 đường Q, tổ G 5, phường P, quận K, thành phố H. Lúc này, H đứng ngoài cổng còn T đi vào giao dịch mua bán ma túy với X. T đưa cho X 02 tờ tiền polime mỗi tờ mệnh giá 200.000 đồng. X nhận tiền và lấy ở túi quần phía sau bên trái 01 túi nilon chứa ma túy đá kích thước 2x2 cm đưa cho T. Do không có 100.000 đồng trả lại nên X đề nghị bán cho Tuấn thêm 01 túi ma túy đá nhưng chỉ tính tiền 100.000 đồng. T đồng ý. X lên gác xép lấy thêm 01 túi ma túy đá kích thước 2x2 cm từ hộp giấy trên bàn kính đưa cho T. Mua được ma túy, T và H thuê phòng 202 tầng 2 nhà nghỉ L ở ngõ 175 đường P, phường N, quận K, thành phố H để sử dụng. Khi cả hai đang sử dụng thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận K kiểm tra hành chính, bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm: Thu tại bàn uống nước trong nhà nghỉ: 01 túi nilon kích thước 2x2cm viền mép túi màu xanh bên trong chứa tinh thể màu trắng (**mẫu số 1**); 01 túi nilon kích thước 2x2cm viền mép túi màu đỏ bên trong không chứa gì; 01 chai nhựa màu trắng thể tích 500ml bên trong chứa chất lỏng không màu có nắp ren xoáy đáy màu xanh trên đực 02 lỗ, 01 lỗ được cắm ống hút nhựa màu trắng dài khoảng 20cm, 01 lỗ còn lại được cắm tẩu thủy tinh dài khoảng 11cm. Tại phần cầu của tẩu thủy tinh có bám dính tạp chất màu nâu (**mẫu số 2**). Ngoài ra còn thu giữ 01 bật lửa khò, 01 ống hút nhựa màu trắng dài khoảng 25cm và 01 điện thoại Mobell của T.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đào Văn X tại số 10/38 Q, tổ G 5, phường P, quận K, thành phố H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K thu giữ: Trong giỏ đựng quần áo tại sân phơi gác hai 01 túi nilon kích thước 3x3cm có mép khóa nhựa màu trắng viền trên màu xanh bên trong có chứa 03 viên nén màu xanh, một mặt dập nổi hình chữ S (**mẫu số 3**); 01 túi nilon kích thước 2,5x2,5cm mép khóa nhựa màu trắng có viền mép trên màu đỏ bên trong chứa tinh thể màu trắng (**mẫu số 4**)

được đựng trong 01 túi nilon kích thước 6,5x5cm túi này được đựng trong 01 túi nilon kích thước 9x7cm. Thu giữ 01 hộp giấy hình chữ nhật dài 19cm, rộng 11cm, cao 4,5cm ở dưới gầm bàn kính bên trong có 01 túi nilon kích thước 5,5x4cm có mép khóa nhựa trắng viền trên đỏ cam và 01 túi nilon kích thước 7x6cm có mép khóa nhựa trắng viền trên đỏ cam, bên trong cả hai túi nilon đều chứa tinh thể màu trắng (**mẫu số 5**); 01 cân tiểu ly; 01 ống hút nhựa màu đen dài 7cm; 12 túi nilon kích thước 2x2cm, 08 túi nilon kích thước 3x2,5cm, 15 túi nilon kích thước 1x2,5cm, các túi nilon đều không chứa gì. Thu trong vỏ hộp giấy để trên mặt bàn kính 02 túi nilon kích thước 1,5x2cm mép khóa nhựa màu trắng viền trên màu xanh và 01 túi nilon kích thước 3x2,5cm mép khóa nhựa màu trắng viền trên màu đỏ. Bên trong cả 03 túi nilon đều chứa tinh thể màu trắng (**mẫu số 6**). Thu giữ tại cửa sổ phòng ngủ trên gác xép 01 hộp kim loại màu trắng hình tròn đường kính 7cm, cao 2,5cm bên trong chứa 73 viên nén hình tròn gồm có 03 màu trắng, nâu, vàng chanh có biểu tượng D&G, LV, hình quả táo cắn dở (**mẫu số 7**). Ngoài ra còn thu giữ: 01 tàu thủy tinh dài khoảng 15cm; 01 ống hút nhựa màu trắng dài khoảng 50cm; 01 bình thủy tinh hình trụ cao 11cm đường kính 6cm bên trong không chứa gì, trên miệng bình có 01 ống hút nhựa, 01 tàu thủy tinh; 01 điện thoại Nokia; 01 điện thoại màn hình cảm ứng mặt kính cường lực bị nứt và số tiền 600.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 142/KLGD ngày 27/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố H kết luận:

“Tinh thể màu trắng của mẫu số 1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,02 gam, là loại Methamphetamine.

01 chai nhựa đựng chất lỏng không màu, 01 đoạn ống hút nhựa, 01 tàu thủy tinh mẫu số 2 gửi giám định tìm thấy dấu vết chất ma túy Methamphetamine, không đủ điều kiện xác định khối lượng chất ma túy.

Các viên nén của mẫu số 3 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,10 gam, là loại MDMA.

Tinh thể của mẫu số 4 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,85 gam, là loại Ketamine.

Tinh thể của mẫu số 5 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 8,14 gam, là loại Methamphetamine.

Tinh thể của mẫu số 6 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,78 gam, là loại Methamphetamine.

Các viên nén của mẫu số 7 gửi giám định là ma túy, loại MDMA. Tổng khối lượng các viên nén gửi giám định là 30,29 gam.”

Quá trình điều tra, T, H, X khai nhận toàn bộ nội dung vụ án như đã nêu trên. Ngoài ra, T và X còn khai nhận vào tối ngày 23/3/2020, X có bán cho T 01 túi ma túy đá trị giá 300.000 đồng tại cổng nhà X.

Đối với 73 viên nén chứa ma túy để trong hộp kim loại cơ quan Công an thu giữ tại cửa sổ phòng ngủ gác 2 nhà X, X khai nhận: Số ma túy này X nhặt được trên đường Q vào thời điểm cuối năm 2019. X mang về nhà vì nghĩ đây là thuốc lắc (một dạng ma túy tổng hợp). Sau khi mang về nhà, X lấy 01 viên nén trong hộp kim loại ra uống. Sau khi uống, X thấy buồn nôn và không có cảm giác như đã sử dụng ma túy tổng hợp trước đây nên X để tại cửa sổ phòng ngủ trên gác xép. Số lượng viên nén này X không có mục đích bán.

Ngày 30/3/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Đào Văn X về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

Bản Cáo trạng số 28/CT-VKSKA ngày 27/8/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố H truy tố bị cáo Đào Văn X về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b, p, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa người làm chứng và người chứng kiến đều vắng mặt tại phiên tòa không có lý do tuy nhiên những người vắng mặt nêu trên đã có lời khai tại Cơ quan điều tra. Căn cứ Điều 293 tòa án tiến hành xét xử vắng mặt những người làm chứng, người chứng kiến nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố H vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Đào Văn X về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm b, p, q khoản 2 Điều 251; điểm b, khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38. Điều 55 Bộ luật Hình sự để xử phạt Đào Văn X từ 11 năm đến 12 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, từ 12 năm đến 13 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt: Bị cáo Đào Văn X phải chịu hình phạt chung của hai tội là 23 năm đến 25 năm tù. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251, khoản 5 Điều 249, khoản 2 Điều 35 Bộ luật Hình sự, phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đào Văn X với mức phạt từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định, các túi nilon các loại, 01 vỏ chai nhựa nhãn hiệu My life, 03 tàu thủy tinh, 05 ống hút nhựa, 01 bình thủy tinh, 01 bát lửa khò, 01 hộp kim loại, 01 hộp giấy, 01 cân tiểu ly. Trả lại Đào Văn X 01 điện thoại màn hình cảm ứng. Trả lại Lê Văn T 01 điện thoại Mobell. Tịch

thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 400.000 đồng và 01 điện thoại Nokia. Truy thu số tiền 200.000 đồng đã thu giữ của X, X còn phải nộp 100.000 đồng là khoản tiền bị truy thu để sung vào ngân sách nhà nước. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu. Bị cáo thống nhất với quan điểm luận tội của Viện Kiểm sát, tuy nhiên bị cáo yêu cầu xem xét và giám định lại 73 viên nén đã thu giữ tại nơi ở của bị cáo vì bị cáo cho rằng lúc đầu khi nhặt được các viên nén nêu trên bị cáo tưởng là ma túy nhưng sau khi sử dụng bị cáo thấy không có cảm giác như sử dụng ma túy tổng hợp nên bị cáo nghĩ đây không phải là ma túy hoặc nếu là ma túy thì hàm lượng ma túy trong các viên nén này rất ít; kết luận giám định xác định khối lượng các viên nén này là 30, 29 gam loại MDMA là không chính xác.

Viện kiểm sát đối đáp: Việc giám định đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của pháp luật, việc bị cáo cho rằng kết luận giám định đối với 73 viên nén thu giữ tại nhà bị cáo không chính xác chỉ là cảm nhận của bị cáo, bị cáo không đưa ra được các tài liệu, chứng cứ chứng minh nên không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu xem xét giám định lại đối với 73 viên nén nêu trên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo không nói lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận K thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận K thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đào Văn X khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 24/3/2020 Đào Văn X đã bán trái phép chất ma túy loại Methamphetamine cho Lê Văn T (Sau khi T và H sử dụng số ma túy còn lại được thu giữ và giám định là 0,02 gam ma túy loại Methamphetamine), đồng thời Đào Văn X còn cất giữ trái phép 10,87 gam ma túy các loại gồm: 1,10 gam ma túy loại MDMA; 0,85 gam ma túy loại Ketamine và 8,92 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để

bán lẻ kiếm lời. Hành vi của Đào Văn X đã vi phạm Điều 251 Bộ luật Hình sự, phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Với việc cất giữ trái phép nhằm mục đích bán kiếm lời 03 chất ma túy là MDMA, Ketamine, Methamphetamine có tổng khối lượng là 10,89 gam, Đào Văn X đã vi phạm điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; trong hai ngày 23/3/2020 và ngày 24/3/2020 Đào Văn X đã hai lần bán trái phép ma túy cho Lê Văn T, hành vi của Đào Văn X đã vi phạm điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Đào Văn X đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý (Tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự) chưa được xóa án tích, mà lại cố ý thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng, lần phạm tội này của X được xác định là tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Đào Văn X có hành vi cất giữ trái phép 30,29 gam ma túy, loại MDMA không nhằm mục đích bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy. Hành vi của Đào Văn X đã vi phạm Điều 249 Bộ luật Hình sự, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Với hành vi tàng trữ trái phép 30,29 gam ma túy, loại MDMA Đào Văn X đã vi phạm điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Như vậy, Viện Kiểm sát nhân dân quận K đã truy tố Đào Văn X ra trước Toà án nhân dân quận K để xét xử về các tội danh theo các điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Việc thu giữ và tiến hành các thủ tục giám định các vật chứng trong vụ án đã được thực hiện đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền do vậy yêu cầu của bị cáo X về việc xem xét giám định lại đối với 73 viên nén thu giữ tại nơi ở của X không có cơ sở chấp nhận. Việc áp dụng điểm b, p, q khoản 2 Điều 251 và áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự để xử phạt Đào Văn X về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với một mức án nghiêm khắc và cần thiết tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

- Đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

[5] Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý chất ma túy của Nhà nước; ngay từ khi ra đời, Nhà nước ta đã giữ độc quyền và thống nhất quản lý chất ma túy với những quy định nghiêm ngặt bởi chất ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm; vi phạm quy định về quản lý chất ma túy không những gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy của Nhà nước mà còn tạo ra lớp người nghiện, qua đó đe dọa nghiêm trọng đến an toàn xã hội, trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển bình thường của giống nòi Việt Nam và đây cũng là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy pháp luật yêu cầu phải xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

- Xem xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Đào Văn X:

[6] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đào Văn X phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm nguy hiểm” quy định tại

điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đào Văn X được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

[8] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự đều quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...*”. Cần áp dụng khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đào Văn X để thể hiện rõ sự nghiêm minh của pháp luật.

[9] Đối với hành vi tàng trữ 0,02 gam Methamphetamine của Phạm Viết H và Lê Văn T do chưa đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an quận K đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo điểm a khoản 2 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP đối với H và T.

[10] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho X tại khu vực đường H vào tối ngày 20/3/2020 và người đàn ông đã bán ma túy cho X tại khu vực chùa C, Quận L, thành phố H vào tối ngày 23/3/2020 do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K tách ra tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

[11] Đối với chủ nhà nghỉ L, do quản lý nhà nghỉ không biết việc T và H thuê nhà nghỉ để sử dụng ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K không xử lý.

- *Vật chứng của vụ án:*

[12] Vật chứng của vụ án gồm: Số ma túy còn lại sau giám định, các túi nilon các loại, 01 vỏ chai nhựa nhãn hiệu My life, 03 tàu thủy tinh, 05 ống hút nhựa, 01 bình thủy tinh, 01 bật lửa khò, 01 hộp kim loại, 01 hộp giấy, 01 cân tiểu ly, 01 điện thoại Mobell, 01 điện thoại Nokia, 01 điện thoại màn hình cảm ứng, số tiền 600.000 đồng.

[13] Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[14] Đối với các túi nilon các loại, 01 vỏ chai nhựa nhãn hiệu My life, 03 tàu thủy tinh, 05 ống hút nhựa, 01 bình thủy tinh, 01 bật lửa khò, 01 hộp kim loại, 01 hộp giấy, 01 cân tiểu ly là dụng cụ để sử dụng, cất giữ, mua bán ma túy cần tịch thu tiêu hủy;

[15] Đối với số tiền 600.000 đồng thu giữ của X: Trong đó 400.000 đồng là tiền Xuân bán ma túy ngày 24/3/2020 cho T mà có cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước; số tiền 200.000 đồng là của X không liên quan trong vụ án tuy nhiên ngày 23/3/2020 X đã bán ma túy cho T và đã cầm số tiền 300,000 đồng,

đây là khoản tiền bất chính cần truy thu để sung vào ngân sách nhà nước. Đối trừ số tiền 200.000 đồng đã thu giữ của X, X còn phải nộp khoản tiền truy thu là 100.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

[16] Đối với 01 điện thoại Mobell thu giữ của Lê Văn T, Lê Văn T không bị truy cứu trách nhiệm hình sự nên trả lại 01 điện thoại Mobell cho Lê Văn T.

[17] Đối với 01 điện thoại Nokia X đã sử dụng để giao dịch mua bán ma túy với Tuấn cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[18] Đối với 01 điện thoại màn hình cảm ứng không liên quan trong vụ án trả lại cho X.

- Về án phí:

[19] Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đào Văn X phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, p, q khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đào Văn X phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đào Văn X 12 (Mười hai) năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; 13 (Mười ba) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt: Bị cáo Đào Văn X phải chịu hình phạt chung của hai tội là 25 (Hai mươi lăm) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ 24/3/2020.

Về Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Đào Văn X 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng cộng bị cáo Đào Văn X phải chịu hình phạt bổ sung cho cả hai tội là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định, các túi nilon các loại, 01 vỏ chai nhựa nhãn hiệu My life, 03 tẩu thủy tinh, 05 ống hút nhựa, 01 bình thủy tinh, 01 bật lửa khò, 01 hộp kim loại, 01 hộp giấy, 01 cân tiểu ly. Trả lại Lê Văn T 01 điện thoại Mobell. Trả lại Đào Văn X 01 điện thoại màn hình cảm ứng. Tịch thu sung vào quỹ nhà nước số tiền 400.000 đồng và 01 điện thoại Nokia. Truy thu số tiền 200.000 đồng đã thu giữ của X, X còn phải nộp 100.000 đồng là khoản tiền bị truy thu để sung vào ngân sách nhà nước.

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đào Văn X phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Đào Văn X có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP H;
- VKSND TP H;
- VKSND quận K;
- Công an quận K;
- Thi hành án quận K; Sở tư pháp;
- Chi cục THADS quận K;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lan Hương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Hóa

Vũ Văn Lầy

Nguyễn Thị Lan Hương

Nơi nhận:

- TAND TP H;
- VKSND TP H;
- VKSND quận K;
- Công an quận K;
- Thi hành án quận K; Sở tư pháp;
- Chi cục THADS quận K;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lan Hương